TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **495**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 11 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 495/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Anh T, sinh năm 1984;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1987;

Cùng có HKTT tại Tổ T, H, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Số A, đường H, tổ X, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **ô**ng Đỗ Anh T và bà Nguyễn Thị C đều thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng ông Đỗ Anh T và bà Nguyễn Thị C có 03 con chung. Gồm các cháu Đỗ Khánh C, sinh ngày 09/11/2007; Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 19/5/2010 và Đỗ Đức Th, sinh ngày 23/6/2020. Hiện các con phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn, ông T và bà C thống nhất để bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con

chung. Ông T đóng góp cấp dưỡng nuôi các con số tiền là 12.000.000/tháng cho cả 3 con, tính từ tháng 7/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

Hiện tại bà C xác định không có thai.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Ông T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010289 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa